

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỘI NGHỊ HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2017

- 01 Quy chế bầu cử Chủ tịch Hội đồng thành viên và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021.
- 02 Tờ trình số 01/TTr-CTy: V/v thông qua Kế hoạch SX-KD năm 2017.
- 03 Tờ trình số 02/TTr-CTy: V/v thông qua tỷ lệ chia lợi nhuận năm 2017.
- 04 Tờ trình số 03/TTr-CTy: V/v thông qua phương án thù lao Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2017.
- 05 Phụ lục: Nghị quyết số 58/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17 tháng 12 năm 2016 V/v thông qua Phương án chuyển đổi Công ty cổ phần Hiệp Thành từ loại hình Công ty cổ phần thành Công ty trách nhiệm hữu hạn.

-----o0o-----

Dự Thảo

Di Linh, ngày 10 tháng 3 năm 2017



**QUY CHẾ BẦU CỬ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017 - 2021**

I. Căn cứ

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

- Điều lệ Công ty TNHH Hiệp Thành.

2. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả thành viên góp vốn;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Hội nghị Hội đồng thành viên.

3. Đối tượng thực hiện bầu cử

Thành viên góp vốn có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của thành viên góp vốn có quyền biểu quyết có mặt tại Hội nghị Hội đồng thành viên thành lập Công ty TNHH Hiệp Thành.

4. Số lượng và nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát

- Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV): 01 người
Nhiệm kỳ: 5 năm (2017 - 2021)
- Ban kiểm soát (BKS): 03 thành viên
Nhiệm kỳ: 5 năm (2017-2021)

5. Tiêu chuẩn và điều kiện Chủ tịch HĐTV và Ban Kiểm soát

5.1. Chủ tịch HĐTV

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý và thành lập doanh nghiệp quy định của Luật Doanh nghiệp; Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc người có kinh nghiệm quản lý trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty;
- Là thành viên Hội đồng thành viên (thành viên là tổ chức có quyền giới thiệu nhân sự tham gia bầu Chủ tịch HĐTV theo ủy quyền).

5.2. Thành viên Ban Kiểm soát

- Cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán hoặc kế toán.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc

hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; Không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng thành viên hoặc người lao động của Công ty.

6. Quyền đề cử, ứng cử Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát

- Tất cả thành viên HĐQT có quyền ứng cử, đề cử bầu Chủ tịch HĐQT và BKS. Đối với thành viên là tổ chức có quyền cử nhân sự của tổ chức mình tham gia thực hiện quyền đề cử, ứng cử.

7. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử Chủ tịch HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín.
- Danh sách ứng cử viên Chủ tịch HĐQT và BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên Đơn đề cử, ứng cử của các thành viên góp vốn để lựa chọn các ứng cử viên Chủ tịch HĐQT và BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ của Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử Chủ tịch HĐQT, thành viên BKS.
- Mỗi thành viên góp vốn hoặc đại diện được ủy quyền được phát một phiếu bầu Chủ tịch HĐQT và một phiếu bầu BKS cho toàn bộ số vốn góp và được ủy quyền.
- Thành viên góp vốn lựa chọn **01 thành viên** trong số các ứng cử viên Chủ tịch HĐQT và lựa chọn **tối đa 03 thành viên** trong số các ứng cử viên BKS. **Thành viên góp vốn phải đánh dấu X vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý tương ứng trên phiếu bầu đối với ứng cử viên mà mình chọn hoặc không chọn.**
- Mỗi thành viên góp vốn có số quyền bầu bằng số vốn góp (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu Chủ tịch HĐQT hoặc BKS.

Quyền bầu của mỗi thành viên góp vốn = Số vốn góp x Số lượng bầu Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên BKS.

Cụ thể:

✓ *Đối với bầu Chủ tịch HĐQT:*

Quyền bầu của mỗi thành viên góp vốn = Số vốn góp x 01.

✓ *Đối với bầu BKS:*

Quyền bầu của mỗi thành viên góp vốn = Số vốn góp x 03.

- Trường hợp thành viên góp vốn có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu Chủ tịch HĐQT hoặc BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, thành viên góp vốn có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

8. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử

8.1. Phiếu bầu cử

a. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu Chủ tịch HĐQT được in trên giấy màu hồng có đóng dấu treo của Công ty.
- Phiếu bầu BKS được in trên giấy màu xanh có đóng dấu treo của Công ty.

b. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: Thể hiện Mã số đăng ký tham dự Hội nghị, Số vốn góp và tỷ lệ % góp vốn.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên Chủ tịch HĐQT hoặc BKS.
- Phần 3: Một số lưu ý quan trọng.

c. Phiếu bầu hợp lệ: Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty TNHH Hiệp Thành phát hành, có dấu treo của Công ty, không bị tẩy xóa, cạo sửa.

d. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do Công ty phát hành hoặc không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu vừa có dấu X trong ô Đồng ý và Không đồng ý hoặc tên ứng viên bị gạch bỏ;
- Phiếu không bầu cho ai;
- Phiếu bầu vượt quá số ứng cử viên theo quy định;
- Phiếu ghi thêm tên người khác vào danh sách hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu,... khác;
- Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa;
- Phiếu không còn nguyên vẹn;

e. Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:

Các thành viên góp vốn có tham dự hội nghị mà không bỏ phiếu bầu cử thì phiếu bầu của thành viên đó được xem là không tham gia bầu cử.

8.2. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Kiểm phiếu: 03 người do Chủ tọa đề cử và được Hội nghị Hội đồng thành viên thông qua, có trách nhiệm:

- Thông qua Thẻ lệ bầu cử;
- Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Hội đồng thành viên.

Lưu ý: Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Chủ tịch HĐQT, thành viên BKS.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của Hội đồng thành viên;
- Các thành viên góp vốn (hoặc thành viên HĐQT) công khai bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi không còn thành viên nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Hội đồng thành viên.

9. Nguyên tắc trúng cử Chủ tịch HĐQT, BKS

- Người trúng cử Chủ tịch HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu đạt từ 65% trở lên trên vốn điều lệ (i).
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt điều kiện có cùng số quyền bầu như nhau cho Chủ tịch HĐQT và thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để chọn.
- Trường hợp chưa bầu được Chủ tịch HĐQT và thành viên BKS đạt điều kiện thì do Hội đồng thành viên quyết định.

10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ; số quyền bầu và tỉ lệ % phiếu bầu trên tổng số thành viên góp vốn (hoặc ủy quyền) tham gia bầu cử hợp lệ cho từng ứng cử viên vào Chủ tịch HĐQT và thành viên BKS; Danh sách Chủ tịch HĐQT và BKS.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Hội đồng thành viên.

11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về bầu và kiểm phiếu do Chủ tọa Hội nghị giải quyết và được ghi vào biên bản Hội nghị thành lập Công ty TNHH Hiệp Thành. Mọi khiếu nại phát sinh sau Hội nghị sẽ không được xem xét giải quyết.

12. Hiệu lực thi hành

- Quy chế bầu cử này được đọc công khai trước Hội nghị Hội đồng thành viên và lấy ý kiến biểu quyết của Hội đồng thành viên trước khi tiến hành bầu cử.
- Khi được Hội đồng thành viên thông qua với tỷ lệ từ 65 % vốn điều lệ biểu quyết đồng ý trở lên, Quy chế bầu cử này sẽ có hiệu lực thi hành ngay .

CÔNG TY TNHH HIỆP THÀNH

CÔNG TY TNHH HIỆP THÀNH

Số: 04/Tr-CTy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

Di Linh, ngày 06 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Kế hoạch SX-KD năm 2017)

Kính gửi: HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN.

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH Hiệp Thành.

Chủ tịch Hội Đồng Thành Viên kính trình Hội đồng thành viên thông qua **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017** như sau:

- Sản lượng sản xuất:	55.000.000 Kg.
- Sản lượng tiêu thụ:	55.000.000 Kg.
- Doanh thu:	44.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	15.000.000.000 đồng.
- Khấu hao TSCĐ:	1.000.000.000 đồng.
- Quỹ tiền lương:	10.000.000.000 đồng.

Trân trọng kính trình!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

Di Linh, ngày 06 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua tỷ lệ chia lợi nhuận năm 2017)

Kính gửi: HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN.

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH Hiệp Thành.

Chủ tịch Hội đồng thành viên kính trình Hội đồng thành viên thông qua **tỷ lệ chia lợi nhuận theo vốn góp năm 2017 là 15%.**

Trân trọng kính trình!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua phương án thù lao Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2017)

Kính gửi: HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN.

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty TNHH Hiệp Thành.

Chủ tịch Hội Đồng Thành Viên kính trình Hội đồng thành viên thông qua phương án chi thù lao Chủ tịch Hội đồng thành viên và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

1. **Thù lao Chủ tịch Hội đồng thành viên : 4.000.000 đồng/tháng**
2. **Thù lao Ban kiểm soát : 03 người x 2.000.000 đồng/tháng = 6.000.000 đồng**
 Nguồn chi từ Quỹ tiền lương năm 2017.

Trân trọng kính trình!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty.